

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ VĨNH CHÂU
TỈNH SÓC TRĂNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 09/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 08 – 4 – 2022

Về việc Ly hôn, tranh

chấp về nuôi con và cấp dưỡng

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VĨNH CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Hiếu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Triệu Khánh Long.

2. Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Hưng, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu tham gia phiên Tòa:
Bà Bùi Mỹ Tiên – Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 217/2021/TLST-HNGĐ, ngày 20 tháng 12 năm 2021, về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2022, giữa các đương sự:

** Nguyên đơn:* Anh Quách Th, sinh năm 1983 (Có mặt).

Địa chỉ: Số nhà 162 ấp X, xã L, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

** Bị đơn:* Chị Huỳnh Sơn Ngọc Ngh, sinh năm 1990 (Có mặt).

Địa chỉ: Số nhà 51 khóm B, phường Vĩnh P, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 08/12/2021 cũng như tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn anh Quách Th trình bày:

Vào năm 2014, anh Quách Th kết hôn với chị Huỳnh Sơn Ngọc Ngh, có đăng ký kết hôn và đã được Ủy ban nhân dân xã L, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng cấp Giấy chứng nhận kết hôn ngày 06/6/2014. Trong thời gian sống chung vợ chồng có 01 con chung là cháu Quách Huỳnh Xuân Ng (nữ) sinh ngày 16/5/2017, hiện cháu Ng đang sống với chị Ngh. Thời gian đầu, vợ chồng chung sống hạnh phúc, nhưng dần dần phát sinh mâu thuẫn, do chị Ngh kiểm soát ghen tuông giữa anh Th với em gái ruột của anh Th. Vào năm 2019, chị Ngh dẫn con và bỏ về nhà mẹ ruột ở cho đến nay.

Nay, nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng không còn thương yêu nhau nữa. Nay anh Th yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Về hôn nhân: Anh Quách Th yêu cầu được ly hôn với chị Huỳnh Sơn Ngọc Ngh.

- Về con chung: Anh Quách Th yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Quách Huỳnh Xuân Ng (nữ) sinh ngày 16/5/2017 đến đủ 18 tuổi, không yêu cầu chị Ngh cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh Quách Th khẳng định tài sản chung và nợ chung tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Th cũng trình bày gia đình anh không thuộc đối tượng có công với cách mạng, gia đình Liệt sĩ; không thuộc hộ nghèo, cận nghèo.

Chúng cứ do anh Th giao nộp là bản chính Giấy chứng nhận kết hôn, bản sao Giấy chứng minh nhân dân, bản sao Sổ hộ khẩu, bản sao Giấy khai sinh của cháu Quách Huỳnh Xuân Ng.

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị đơn chị Huỳnh Sơn Ngọc Ngh trình bày: Vào năm 2014, chị Huỳnh Sơn Ngọc Ngh kết hôn với anh Quách Th có đăng ký kết hôn và đã được Ủy ban nhân dân xã La, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng cấp Giấy chứng nhận kết hôn ngày 06/6/2014. Trong thời gian sống chung vợ chồng có 01 con chung là cháu Quách Huỳnh Xuân Ng (nữ) sinh ngày 16/5/2017. Thời gian đầu, vợ chồng chung sống hạnh phúc, nhưng trong cuộc sống

gia đình, anh Th không tôn trọng chị Ngh, vợ chồng sống với nhau nhưng anh Th làm việc gì cũng không thỏa thuận bàn bạc với chị Ngh nên chị Ngh mới buồn bực và bỏ nhà về nhà mẹ ruột từ năm 2019 đến nay. Chị Ngh cũng đã nói lên suy nghĩ của mình với anh Th để vợ chồng cùng hiểu nhau, chị Ngh mong anh Th tự suy nghĩ và hiểu được nỗi lòng của chị và vợ chồng sẽ hóa giải thì chị Ngh sẽ quay về chứ thật tâm không muốn vợ chồng đổ vỡ sẽ ảnh hưởng tới con.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngh nhận thấy vợ chồng chị với anh Th không có mâu thuẫn gì lớn và chị Ngh vẫn còn rất yêu chồng nên không đồng ý ly hôn.

- Về con chung: Nếu anh Th kiên quyết ly hôn, chị Ngh xin được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Quách Huỳnh Xuân Ng. Chị Ngh yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con cho đến khi con đủ 18 tuổi, mức cấp dưỡng mỗi tháng là 2.000.000đ (hai triệu đồng).

- Về tài sản chung và nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Ngh cũng trình bày gia đình chị không thuộc đối tượng có công với cách mạng, gia đình Liệt sĩ; không thuộc hộ nghèo, cận nghèo.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa nêu quan điểm: Qua thực hiện chức năng kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Thư ký phiên tòa cũng như Hội đồng xét xử đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, chứng cứ được thu thập đầy đủ đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho các đương sự. Các đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật. Về quan hệ pháp luật tranh chấp, do quá trình giải quyết vụ án bị đơn yêu cầu cấp dưỡng cho con nên Hội đồng xét xử đã xác định quan hệ tranh chấp là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con và cấp dưỡng” là đúng theo quy định pháp luật. Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử cho anh Th được ly hôn với chị Ngh, giao cho chị Ngh được tiếp tục nuôi dưỡng con chung, buộc anh Th phải cấp dưỡng cho con mỗi tháng là 2.000.000đ (hai triệu đồng) cho đến khi cháu Ng thành niên; không xem xét, giải quyết về tài sản và nợ chung do không có yêu cầu; anh Th phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Anh Th khởi kiện, yêu cầu ly hôn với chị Huỳnh Sơn Ngọc Ngh và yêu cầu trực tiếp nuôi con chung. Yêu cầu của anh Th được pháp luật điều chỉnh tại các Điều 51, Điều 56 và Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 (sau đây gọi là Luật hôn nhân và gia đình) thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung giải quyết:

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn; bản sao Giấy chứng minh nhân dân, Sổ hộ khẩu, Giấy khai sinh của cháu Quách Huỳnh Xuân Ng, lời thừa nhận của hai bên đương sự đối chiếu với quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử khẳng định lời trình bày của anh Th và chị Ngh về việc kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã L, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng cấp Giấy chứng nhận kết hôn ngày 06/6/2014 và vợ chồng đã có 01 con chung là sự thật. Vì vậy, giữa anh Th và chị Ngh đang tồn tại quan hệ hôn nhân hợp pháp, quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình.

Tuy nhiên, hiện nay, anh Th và chị Ngh không còn chung sống với nhau nữa; mạnh ai nấy sống, người nào chỉ biết bổn phận của người đó, không cùng nhau thực hiện các công việc gia đình; không quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, không biết được thông tin về tình trạng cuộc sống của nhau; không cùng nhau nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung. Như vậy, anh Th và chị Ngh đã vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng quy định tại Điều 19 của Luật hôn nhân và gia đình; vợ chồng không còn yêu thương, tôn trọng lẫn nhau làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, cần áp dụng các Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình, giải quyết cho anh Th được ly hôn với chị Ngh.

Đối với quyền nuôi con chung: Anh Th và chị Ngh đều yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Quách Huỳnh Xuân Ng (nữ) sinh ngày 16/5/2017, cả anh Th và chị Ngh đều là Giáo viên, có nghề nghiệp ổn định, có đủ kinh tế để nuôi dạy con chung. Tuy nhiên, từ năm 2019, sau khi vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, cháu Ng vẫn luôn chung sống với mẹ, cháu Ng phát triển đầy đủ về thể chất và tinh thần

chị Ngh đã thực hiện đúng nghĩa vụ và quyền của cha mẹ quy định tại Điều 69 của Luật hôn nhân và gia đình. Đồng thời, cháu Ng còn nhỏ, nhằm để tránh sự xáo trộn tâm lý do thay đổi môi trường sống và học tập của cháu Ng nên căn cứ vào Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình, giao cho chị Ngh được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Quách Huỳnh Xuân Ng (nữ) sinh ngày 16/5/2017 đến khi cháu Ng thành niên.

Về cấp dưỡng nuôi con: Xét thấy, việc cấp dưỡng là nghĩa vụ của cha, mẹ đồng thời là để tạo điều kiện tốt hơn cháu Ng phát triển đầy đủ về thể chất và tinh thần, đồng thời nhằm tạo thêm điều kiện cho chị Ngh nuôi dưỡng cháu Ng được tốt hơn, do đó căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 82, Điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình, nên việc chị Ngh yêu cầu anh Quách Th cấp dưỡng nuôi cháu Ng mỗi tháng là 2.000.000đ (hai triệu đồng) là có cơ sở chấp nhận và cần buộc anh Quách Th cấp dưỡng nuôi cháu Ng mỗi tháng là 2.000.000đ (hai triệu đồng) cho đến khi cháu Ng thành niên là phù hợp với quy định của pháp luật.

Các đương sự tiếp tục khẳng định tài sản chung và nợ chung tự thỏa thuận, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3] Về án phí sơ thẩm: Anh Quách Th phải chịu là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), theo điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Khóa XIV, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Án phí cấp dưỡng: Anh Quách Th phải chịu là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), theo điểm đ khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Khóa XIV.

[4] Toàn bộ quan điểm, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu là có căn cứ pháp lý và cơ sở thực tiễn như đã nhận định ở trên, Hội đồng xét xử cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đã nêu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 và khoản 2 Điều 143, khoản 1 Điều 144, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm a khoản 5, điểm đ khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Khóa XIV.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho anh Quách Th được ly hôn với chị Huỳnh Sơn Ngọc Ngh.

2. Về quyền nuôi con chung: Giao cho chị Huỳnh Sơn Ngọc Ngh được tiếp tục nuôi dưỡng con chung là cháu Quách Huỳnh Xuân Ng (nữ) sinh ngày 16/5/2017 đến khi cháu Ng thành niên.

Trong thời gian chị Ngh nuôi dưỡng con chung, không ai được quyền ngăn cản sự thăm nom, chăm sóc, giáo dục của cha mẹ đối với con chung.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Buộc anh Quách Th cấp dưỡng nuôi cháu Quách Huỳnh Xuân Ng (nữ) sinh ngày 16/5/2017 mỗi tháng là 2.000.000đ (hai triệu đồng), cấp dưỡng cho đến khi cháu Ng đủ 18 tuổi, có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình, trừ khi thuộc trường hợp chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng của anh Th được thi hành ngay mặc dù bản án có thể bị kháng cáo, khiếu nại, kháng nghị, kiến nghị.

Vì quyền lợi về mọi mặt của cháu Ng, chị Ngh có thể yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi nghĩa vụ và mức cấp dưỡng cho con; anh Th có thể yêu cầu giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ cấp dưỡng cho con. Các đương sự thực hiện quyền này theo quy định pháp luật.

4. Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự khẳng định tài sản chung và nợ chung tự thỏa thuận, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

5. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Quách Th phải chịu là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0002266 ngày 20/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu, anh Th đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án phí cấp dưỡng: Anh Quách Th phải chịu là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng).

6. Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Vĩnh Châu;
- Chi cục THADS thị xã Vĩnh Châu;
- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh ST;
- UBND xã L, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

VÕ THỊ HIẾU